



CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

DỰ THẢO

Thời gian:

Từ 08h00', Thứ Năm ngày 28/4/2022.

Địa điểm:

Hội trường Tầng 7, Tòa nhà số 1 Nguyễn Thượng Hiền, P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG

Thời gian	Nội dung
8h00' ÷ 8h30'	➤ Đăng ký danh sách; kiểm tra tư cách cổ đông
8h30' - 9h00'	➤ Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu ➤ Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo ➤ Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu và xin ý kiến Đại hội ➤ Đoàn chủ tịch thông qua chương trình, Quy chế tổ chức Đại hội
9h00' ÷ 10h00'	➤ Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021, Kế hoạch kinh doanh năm 2022 ➤ Báo cáo phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2021, kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022 ➤ Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi thù lao năm 2022 ➤ Báo cáo kiểm toán năm 2021 ➤ Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 ➤ Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 ➤ Báo cáo danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 ➤ Tờ trình về việc tăng vốn Tổng Công ty
10h00' ÷ 10h30'	➤ Thảo luận về các nội dung của Đại hội ➤ Biểu quyết bằng phiếu các nội dung cần thông qua tại Đại hội
10h30' ÷ 10h45'	➤ Nghỉ giải lao
10h45' ÷ 11h15'	➤ Công bố kết quả biểu quyết các nội dung trình bày tại Đại hội ➤ Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS ➤ Bầu thay thế thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025
11h15' ÷ 11h30'	➤ Thảo luận về các nội dung của Đại hội ➤ Thông qua kết quả bầu cử thay thế thành viên HĐQT, BKS
11h30' ÷ 11h40'	Thông qua toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội
11h45'	Bế mạc Đại hội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ TỔ CHỨC

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) được tổ chức vào ngày 28/4/2022 (sau đây được gọi là Đại hội đồng cổ đông).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

PHẦN II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG KHI THAM DỰ

CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 4. Tham dự họp cuộc họp, biểu quyết và thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có quyền dự họp, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết.

2. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

(i) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

(ii) Ủy quyền cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

(iii) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư bảo đảm (Thực hiện quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu từ xa).

3. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm ii khoản 2 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự phù hợp theo mẫu do Tổng Công ty ban hành và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Mẫu Giấy ủy quyền được Tổng Công ty gửi kèm cho cổ đông theo Thông báo mời họp và được đăng tải trên website của PTI: www.pti.com.vn.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp bản gốc văn bản ủy quyền và xuất trình một trong các giấy tờ sau: Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân cho Ban tổ chức cuộc họp khi đăng ký dự họp.

Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm bản gốc văn bản ủy quyền hợp lệ ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Tổng công ty).

4. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực, trừ trường hợp:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền. Trong trường hợp không có người đại diện ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, cổ đông có thể ủy quyền cho một trong số các Thành viên Hội đồng quản trị của PTI thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo mẫu Giấy ủy quyền do Tổng Công ty ban hành như quy định tại khoản 3 điều này.

5. Khi đến dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cổ đông bắt buộc phải đăng ký và xuất trình bản gốc một trong các giấy tờ sau: Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/ Căn cước công dân của cổ đông cho Ban tổ chức cuộc họp.

6. Trước khi khai mạc cuộc họp, Tổng công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Tổng công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

7. Việc thực hiện quyền biểu quyết/bầu cử của cổ đông theo Thẻ lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (nêu tại Khoản 14 Điều này) và Thẻ lệ bầu bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị (nêu tại Phụ lục kèm theo) của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

8. Để đảm bảo quyền lợi của cổ đông, trong trường hợp cổ đông không trực tiếp đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, cũng không thực hiện ủy quyền cho người đại diện, cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa.

Việc thực hiện bầu cử/biểu quyết từ xa được thực hiện theo trình tự sau:

- Cổ đông truy cập website www.pti.com.vn, truy cập thông tin về cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, nội dung biểu quyết và phiếu bầu cử;

- Sau khi đã tham khảo thông tin về cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, nội dung biểu quyết/bầu cử, cổ đông in Phiếu biểu quyết/bầu cử từ xa và thực hiện việc biểu quyết/bầu cử.

- Cổ đông gửi biểu quyết/bầu cử từ xa đã có ý kiến của cổ đông về cho Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty trước 16h00 ngày 07/3/2022.

- Tại cuộc họp, Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm chuyển thông tin cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tính hợp lệ về tư cách cổ đông, sau đó

chuyển các phiếu biểu quyết/bầu cử từ xa của cổ đông cho Ban Kiểm phiếu sau khi Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông bầu trên cơ sở đề nghị của Chủ tọa.

9. Cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi cuộc họp khai mạc có quyền đăng ký tham dự họp ngay với Ban Tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã biểu quyết trước đó không thay đổi.

10. Cổ đông đến dự họp phải nghiêm túc chấp hành Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội cổ đông và sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

11. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thông báo công khai chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và các nội dung khác theo quy định tại Điều lệ.

12. Cổ đông có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến cho Tổng công ty chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp; Kiến nghị của cổ đông được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

13. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu (bao gồm cả hình thức biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa) được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

14. Phiếu biểu quyết và Thẻ lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

a) Biểu quyết là việc cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể để nhằm xác định các nội dung, vấn đề đó có đủ điều kiện được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Điều lệ hay không.

b) Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông có số Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu (tỉ lệ 1 cổ phần = 1 quyền biểu quyết).

Hình thức biểu quyết bao gồm bỏ phiếu kín và/hoặc biểu quyết công khai tại cuộc họp Đại hội cổ đông.

c) Nội dung cần thông qua Đại hội đồng cổ đông thực hiện bằng hình thức biểu quyết công khai tại cuộc họp do Chủ tọa quyết định phù hợp với quy định tại Điều lệ và được thực hiện cho từng nội dung cần thông qua. Chủ tọa là người điều hành việc biểu quyết tại Đại hội bằng hình thức xin ý kiến cổ đông cho vấn đề cần biểu quyết theo ba ý kiến: “Tán thành”, “Không tán thành” và “Không có ý kiến”.

Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bằng việc giơ Phiếu biểu quyết cho một trong ba lựa chọn: “Tán thành”, “Không tán thành” và “Không có ý kiến”.

d) Phiếu biểu quyết hợp lệ: là các Phiếu biểu quyết theo mẫu in sẵn của Ban Tổ chức phát hành có đóng dấu treo, không được tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung khác.

e) Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu biểu quyết không đáp ứng được yêu cầu đối với Phiếu biểu quyết hợp lệ theo quy định ở trên.

f) Trong trường hợp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phát sinh các nội dung biểu quyết mới hoặc điều chỉnh các nội dung hiện hữu của Chương trình họp thì tỷ lệ biểu quyết sẽ được tính trên tỷ lệ các cổ đông tham dự trực tiếp tại cuộc họp.

g) Kết quả biểu quyết bằng hình thức công khai tại cuộc họp được Chủ tọa công bố ngay sau khi kết thúc việc biểu quyết của từng nội dung thông qua. Trường ban kiểm phiếu có trách nhiệm thay mặt Chủ tọa công bố kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp.

h) Mỗi Phiếu biểu quyết được tính theo số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu mà phiếu biểu quyết đó đại diện.

15. Thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

15.1 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [75%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty;
- e) Sửa đổi bổ sung điều lệ.

15.2 Các nghị quyết về nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 14.1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

+ Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

Điều 5. Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp, Ban Kiểm phiếu.

1. Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định thành lập. Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, chuẩn bị tài liệu, phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử cho những cổ đông/đại diện cổ đông được uỷ quyền có đủ tư cách tham dự cuộc họp, tiếp nhận phiếu biểu quyết/bầu cử từ xa đã có ý kiến của cổ đông; có trách nhiệm thu thập các thông tin cơ bản về ứng viên, rà soát điều kiện, tiêu chuẩn của ứng viên trước khi tiến hành bầu cử để đảm bảo không vi phạm pháp luật, Điều lệ Tổng công ty.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội cổ đông (sau đây gọi là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định thành lập. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tiếp nhận giấy tờ do những người đến tham dự họp xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự họp. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự

họp, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông việc từ chối cấp phiếu biểu quyết/ bầu cử và phát tài liệu của cuộc họp.

3. Ban kiểm phiếu. Số lượng, thành viên Ban Kiểm phiếu do Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp; thành viên Ban Kiểm phiếu không nhất thiết phải là cổ đông và không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định tỷ lệ số cổ phần biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề thảo luận tại cuộc họp và kết quả bầu cử tại cuộc họp và báo cáo kết quả đó trước Đại hội.

- Ban kiểm phiếu có một số nhiệm vụ chính như sau:

- Hướng dẫn tóm tắt quy định về tổ chức họp ĐHCĐ và việc biểu quyết/bầu cử;
- Phát phiếu biểu quyết/phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông;
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông/đại diện cổ đông;
- Kiểm tra, giám sát số phiếu của các cổ đông thực hiện hình thức biểu quyết/bầu cử từ xa.

- Tổ chức kiểm phiếu;

- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố biên bản kiểm phiếu trước Đại hội;

- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết/phiếu bầu cho Ban Thư ký Đại hội.

- Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc biểu quyết/bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật, nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước đại hội và niêm phong các phiếu bầu cử theo quy định.

4. Bỏ phiếu, Kiểm phiếu và Công bố biên bản kiểm phiếu

a. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Cổ đông hoặc Người được ủy quyền của cổ đông trực tiếp bỏ phiếu biểu quyết/bầu cử vào thùng phiếu;

- Đối với các cổ đông thực hiện quyền bầu cử từ xa, Ban kiểm tra tư cách cổ đông sẽ mở Phong bì để kiểm tra tính hợp lệ về tư cách cổ đông. Đối với cổ đông đáp ứng về tư cách hợp lệ, phiếu biểu quyết/bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu và sẽ được mở tại thời điểm kiểm phiếu cùng với các Phiếu biểu quyết/bầu cử được phát tại Đại hội;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi bỏ phiếu kết thúc;

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ở một phòng riêng dưới sự giám sát của đại diện cổ đông và Chủ tọa. Chủ tọa có thể mời một hoặc một số cổ đông giám sát việc kiểm phiếu.

b. Công bố biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu gồm các nội dung chính sau:

- Thành phần ban kiểm phiếu

- Danh sách đề cử thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tổng số phiếu phát ra, tương ứng số cổ phần (bao gồm cả số phiếu/số cổ phần của cổ đông bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa).
 - Tổng số phiếu thu về, tương ứng số cổ phần (bao gồm cả số phiếu/số cổ phần của cổ đông bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa).
 - Số và tỷ lệ phiếu không tham gia biểu quyết/bầu cử, tương ứng số cổ phần.
 - Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống (bao gồm cả số phiếu/số cổ phần của cổ đông biểu quyết/bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa).
 - Số và tỷ lệ phiếu bầu cho ứng cử viên vào Hội đồng quản trị.
 - Danh sách ứng viên trúng cử Hội đồng quản trị.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
 - Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết/bầu cử được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký cuộc Đại hội cổ đông

1. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi là Chủ tọa) là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Ban Thư ký cuộc họp Đại hội cổ đông do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

3. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

d) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

e) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội cổ đông đã có đủ người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5. Ban Thư ký cuộc họp Đại hội cổ đông thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung cuộc họp trong Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội cổ đông. Nội dung Biên bản, hình thức Biên bản phải phù hợp với quy định tại Điều 150 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty.

PHẦN III: TIẾN HÀNH CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Điều 7. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8. Cách thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo nội dung chương trình họp và thảo luận biểu quyết thông qua các vấn đề trong chương trình đó.

2. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong cuộc họp được thực hiện theo Thẻ lệ biểu quyết.

3. Việc bầu cử tại cuộc họp được thực hiện theo Thẻ lệ bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS.

Điều 9. Nguyên tắc phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của cuộc họp.
- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu.
- Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.
- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.
- Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp và được giải đáp tuần tự.
- Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.

2. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức Đại hội trước 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.
- Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

Điều 10. Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký cuộc họp ghi vào biên bản họp Đại hội cổ đông. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Tổng Công ty và công bố thông tin theo quy định của Điều lệ và pháp luật.

PHẦN IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy chế này gồm IV phần và 10 điều khoản, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực để tiến hành tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện. Các vấn đề không nêu trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty và Luật doanh nghiệp.

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TM. BAN TỔ CHỨC

HỌP ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CHỦ TỊCH HĐQT



**THẺ LỆ BẦU BỔ SUNG/THAY THẺ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN
NHIỆM KỲ 2020-2025**

(Kèm theo Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện)

Việc bầu bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (Đại hội) được tiến hành theo những quy định cụ thể sau đây:

1. Tiêu chuẩn tiêu chuẩn ứng cử/đề cử người để bầu thành thành viên HĐQT/BKS

Thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Kinh doanh Bảo hiểm, Luật chứng khoán và Điều lệ của Tổng công ty.

2. Danh sách đề cử bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT/BKS

Danh sách đề cử bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT/BKS được xác định trên cơ sở:

- Các Đơn từ nhiệm của các thành viên HĐQT và thành viên BKS được gửi đến Tổng Công ty tính đến ngày 28/4/2022.

Dựa trên các đơn đề cử của cổ đông DB và các hồ sơ kèm theo của ứng cử viên dự kiến thay thế, Ban Tổ chức đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT/BKS.

Ngoài ra, các cổ đông/nhóm cổ đông khác nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty cũng có quyền đề cử người đáp ứng tiêu chuẩn để Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bổ sung vào danh sách các ứng cử viên bầu bổ sung làm thành viên HĐQT/BKS. Thời hạn để cổ đông/nhóm cổ đông gửi hồ sơ đề cử đến Tổng Công ty chậm nhất là vào 16h00 ngày 22/4/2022.

Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thu thập các thông tin cơ bản về ứng viên, rà soát điều kiện, tiêu chuẩn của ứng viên trước khi tiến hành bầu cử để đảm bảo không vi phạm pháp luật, Điều lệ Tổng công ty; giới thiệu thông tin về ứng viên cho các cổ đông có cơ sở lựa chọn để bầu bổ sung vào HĐQT/BKS.

3. Số lượng thành viên HĐQT và thành viên BKS có đơn xin từ nhiệm và số thành viên HĐQT và thành viên BKS được bầu bổ sung/thay thế

- + Số thành viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm: 01 thành viên.
- + Số thành viên BKS có đơn xin từ nhiệm: 01 thành viên.
- + Số thành viên HĐQT cần bầu bổ sung/thay thế: 01 thành viên.
- + Số thành viên BKS cần bầu bổ sung/thay thế: 02 thành viên.

4. Thực hiện quyền bầu bổ sung thành viên HĐQT

- Tất cả các cổ đông tham dự cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông theo Quy chế Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây gọi tắt là Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ) đều có quyền bầu cử thành viên HĐQT/BKS.

- Cổ đông có thể thực hiện quyền bầu cử thông qua một trong hai hình thức sau: (i) thực hiện quyền bầu cử trực tiếp tại Đại hội hoặc (ii) thực hiện bỏ phiếu từ xa.

- Để có quyền bầu cử, cổ đông phải đáp ứng các điều kiện:

- Hoàn thành việc đăng ký cổ đông và kiểm tra tư cách hợp lệ của cổ đông tại Đại hội hoặc đáp ứng thủ tục, cách thức về hình thức bỏ phiếu từ xa theo quy định Quy chế tổ chức họp ĐHCĐ;

- Thời điểm thực hiện quyền bầu cử là thời điểm Đại hội hoàn thành việc thu thập ý kiến đề cử, ứng cử của các cổ đông.

- Các cổ đông/Người được ủy quyền đại diện của cổ đông sẽ thực hiện quyền bầu cử thông qua Phiếu bầu cử. Cổ đông nhận phiếu bầu cử thông qua một trong các hình thức sau:

- Trường hợp cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự trực tiếp tại Đại hội: Mỗi cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông dự họp trực tiếp được phát các Phiếu biểu bầu cử đại diện cho số cổ phần sở hữu sau khi cổ đông hoàn thành khâu đăng ký, kiểm tra tư cách hợp lệ. Số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần của cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông nắm giữ (tỉ lệ 1 cổ phần = 1 phiếu bầu (quyền bầu cử).

- Trường hợp cổ đông tham dự thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa: cổ đông thực hiện theo trình tự quy định tại khoản 8 Điều 4 Quy chế tổ chức họp ĐHCĐ.

Danh sách đề cử, ứng cử bầu thay thế thành viên vào HĐQT/BKS được đăng tải trên trang thông tin điện tử của PTI tại địa chỉ www.pti.com.vn mười (10) ngày trước ngày tiến hành khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Phiếu bầu

5.1. Hình thức phiếu bầu

Có hai loại phiếu bầu: Phiếu bầu dành cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông trực tiếp tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Phiếu bầu dành cho cổ đông thực hiện quyền bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa.

a) Phiếu bầu dành cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông trực tiếp tham dự cuộc họp (phiếu bầu cử trực tiếp):

Trên mỗi “Phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát” có các thông tin sau:

- Mã số cổ đông;
- Số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu;
- Danh sách đề cử/ ứng cử;
- Số phiếu bầu/ đồng ý bầu;
- Tổng số phiếu được quyền bầu.

(Khi cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số và số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay cho Ban Tổ chức cuộc họp tại thời điểm nhận phiếu).

b) Phiếu bầu cử dành cho cổ đông thực hiện quyền bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa (Phiếu bầu cử từ xa).

Trên mỗi “Phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát” theo hình thức phiếu bầu cử từ xa ngoài có các thông tin như phiếu bầu cử trực tiếp còn có các thông tin sau:

- Mã số (phần này do Ban kiểm phiếu điền vào sau khi kiểm tra tính hợp lệ của phiếu bầu)
- Tên cổ đông:
- Chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân/ giấy phép đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Mẫu phiếu bầu cử từ xa được đăng tải trên trang thông tin điện tử của PTI theo địa chỉ www.pti.com.vn kèm theo tài liệu mời họp.

5.2. Phiếu bầu cử hợp lệ

- Phiếu bầu cử theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát hành hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty đối với các trường hợp thực hiện bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa;
- Đối với phiếu bầu cử từ xa, phải có đầy đủ thông tin về tên, số Chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu và chữ ký của Cổ đông đối với Cổ đông là cá nhân; Thông tin về Giấy phép đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tên chữ ký của Người đại diện theo pháp luật hoặc Người đại diện theo ủy quyền và con dấu đối với cổ đông là tổ chức và gửi về cho Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty và Ban Tổ chức phải nhận được trước 16h00 ngày 22/4/2022;
- Không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho ứng viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu được quyền bầu của cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông;
- Bầu đủ số thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua.
- Các phiếu bầu cử để trắng được tính là số phiếu bầu bằng không (0).

5.3. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu không đáp ứng được các yêu cầu đối với phiếu bầu hợp lệ theo quy định ở trên.
- Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

6. Phương thức bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS

- Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu nhân với số thành viên HĐQT/BKS được bầu. Cổ đông có dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Cổ đông điền số phiếu bầu cho người được bầu trong danh sách vào cột Số phiếu bầu/Đồng ý bầu. Tổng số phiếu bầu tối đa (tính trên một phiếu bầu) không vượt quá số phiếu được quyền bầu theo quy định.

- Trường hợp cổ đông muốn bầu hết số cổ phiếu bầu cho người có tên trong danh sách thì cổ đông có thể tích dấu (X) hoặc (√) vào cột Số phiếu bầu/Đồng ý bầu. Khi đó, số phiếu bầu được coi bằng số phiếu được quyền bầu.

- Trường hợp cổ đông không bầu cho người trong danh sách đề cử, ứng cử, cổ đông ghi 0 vào cột Số phiếu bầu hoặc để trống.
- Mỗi phiếu bầu chỉ được bầu 1 lần. Nếu cổ đông ghi nhầm có thể xin đổi lại phiếu bầu.
- Trường hợp tại Đại hội phát sinh mới hoặc thay đổi các ứng viên theo Phiếu bầu đã đăng tải trên trang Thông tin điện tử của PTI thì cổ đông thực hiện quyền bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa sẽ được xem như là dồn phiếu cho ứng viên đã lựa chọn ban đầu còn trong danh sách ứng viên đến thời điểm bầu cử. Trường hợp danh sách bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua không có ứng viên đã được cổ đông lựa chọn ban đầu tại phiếu bầu cử từ xa thì phiếu bầu cử coi như bỏ phiếu bằng không (0) đối với các ứng viên trong danh sách được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Nguyên tắc xác định kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS

- Đối với thành viên HĐQT/BKS: Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS (được bầu bổ sung) được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông cần bầu bổ sung vào HĐQT/BKS.
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì Đại hội sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn. Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT/BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại cho đến khi bầu đủ số thành viên cần bầu bổ sung vào HĐQT/BKS.

Số: /BC-PTI

Hà Nội, ngày tháng năm 2022



**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Kính thưa: Quý vị Cổ Đông

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022 như sau:

I. TỔNG KẾT TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2021

1. Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2021

1.1 Tình hình kinh tế năm 2021:

Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mọi quốc gia trên thế giới. Tại Việt Nam, làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 4/2021 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế - xã hội. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2021 của Việt Nam chỉ đạt 2,58%, mức thấp nhất trong vòng 30 năm qua.

Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều hành lãi suất phù hợp, tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng tiếp tục giảm lãi suất cho vay, cùng với đó là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của chính phủ giúp nền kinh tế dần phục hồi.

Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) phục hồi khi nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tin tưởng vào môi trường đầu tư của Việt Nam. CPI bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với năm 2020, mức tăng bình quân năm thấp nhất kể từ năm 2016. Xuất nhập khẩu duy trì tốc độ tăng trưởng cao khi đạt 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm trước.

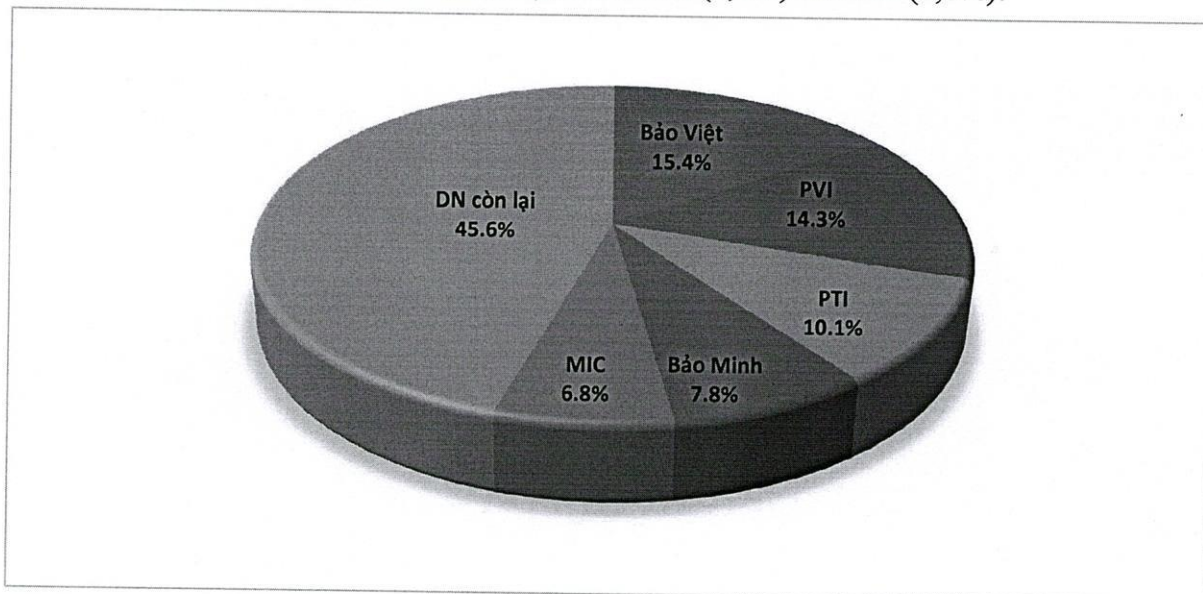
Kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó dịch bệnh của Việt Nam tiếp tục được nâng lên, nhưng sức chống chịu của doanh nghiệp, người dân giảm sút. Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần phải được khắc phục trong phát triển kinh tế - xã hội. Nguy cơ chậm phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng còn tiềm ẩn nếu dịch bệnh không được kiểm soát hiệu quả. Thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường, tác động ngày càng nặng nề.

1.2 Tổng quan thị trường bảo hiểm năm 2021:

Theo số liệu ước tính của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam năm 2021, tổng doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường ước đạt 217.338 tỷ đồng, tăng trưởng 16.71% so với

cùng kỳ năm 2020, trong đó doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 57.880 tỷ đồng, tăng 3.98% so với cùng kỳ 2020; doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ ước đạt 159.458 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2020.

Top 5 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ dẫn đầu thị trường Việt Nam là Bảo Việt (15,4%), PVI (14,3%), PTI (10,1%), Bảo Minh (7,8%) và MIC (6,8%):



2. Kết quả kinh doanh năm 2021:

2.1 Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Thực hiện 2021/2020 (%)
1	Tổng tài sản	8,564,216	7,760,099	110.4%
2	Vốn chủ sở hữu	2,183,588	2,014,246	108.4%
3	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	3,201,042	2,956,186	108.3%
4	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	5,944,919	6,045,554	98.3%
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	333,239	304,659	109.4%
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	262,247	250,192	104.8%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3,041	2,867	106.1%
8	Biên khả năng thanh toán	168%	149%	112.8%

2.2 Kết quả thực hiện so với kế hoạch được ĐHCĐ 2021 thông qua:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH (gốc + nhận tái)	6,600,000	5,944,919	90.1%
2	Lợi nhuận thuần từ Đầu tư và HĐ khác	119,000	162,059	136.2%
3	Lợi nhuận trước thuế	260,000	333,239	128.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	208,000	262,247	126.1%
5	Tỷ lệ cổ tức (% / vốn điều lệ)	10%	0%	0.0%

Tình hình trích lập và sử dụng Quỹ dự phòng nghiệp vụ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Quỹ dự phòng	01/01/2021	Trích quỹ năm 2021			31/12/2021
			Kế hoạch	Thực hiện	Sử dụng	
1	Dự phòng phí	2,231,749	218,000	69,412	0	2,301,161
2	Dự phòng dao động lớn	42,506	48,000	42,114	0	84,620
3	Dự phòng bồi thường	681,931	60,000	133,331	0	815,262
Tổng cộng		2,956,186	919,000	618,993	105,291	3,201,042

2.3 Đánh giá về kết quả kinh doanh:

Năm 2021, dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của PTI, cùng với đó là chính sách cắt giảm các sản phẩm không hiệu quả tổng doanh thu bảo hiểm đạt 5.945 tỷ đồng, hoàn thành 90,1% kế hoạch kinh doanh, tăng trưởng -1,7% so với năm 2020, trong đó doanh thu bảo hiểm gốc đạt 5.836 tỷ, tăng trưởng -2,1% so với năm 2020.

Doanh thu từ nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới đạt 2.498 tỷ đồng, chiếm khoảng 43% tổng doanh thu PTI – vẫn là nghiệp vụ chiếm tỉ trọng cao nhất trong 4 nghiệp vụ. PTI tiếp tục giữ vững vị trí thứ 3 về tổng thị phần doanh thu bảo hiểm gốc, vị trí số 1 về nghiệp vụ xe cơ giới.

Năm 2021, với mục tiêu phát triển bền vững, kinh doanh hiệu quả, PTI tiếp tục thay đổi cơ cấu sản phẩm, áp dụng công nghệ thông tin hỗ trợ bán hàng và kiểm soát chất lượng dịch vụ sau bán hàng. Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 333,24 tỷ tăng trưởng 9,4% so với năm 2020, trong đó lợi nhuận thuần từ hoạt động bảo hiểm là 171,18 tỷ tăng trưởng 32,0% so với năm 2020.

Trong năm 2021, lãi gộp từ hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác của PTI đạt 162,06 tỷ đồng, hoàn thành 136,2% kế hoạch. Nguyên nhân chính do Hoạt động đầu tư được tái cấu trúc theo hướng tối đa các khoản đầu tư chưa hiệu quả đang tồn đọng, hoạt động đầu tư chứng khoán đạt hiệu quả cao. Ngoài ra dòng tiền tăng mới từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc trong năm cũng được tập trung ở hoạt động đầu tư tiền gửi.

2.4 Các hoạt động khác:

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức tại Trụ sở chính Tổng công ty, mở rộng mạng lưới, thành lập mới các đơn vị thành viên, các phòng kinh doanh khu vực để tăng cường công tác khai thác, chăm sóc khách hàng.

Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có trình độ chuyên môn, có khả năng kinh doanh; chú trọng thu hút, bồi dưỡng, phát triển nguồn lao động chất lượng cao. Trước tình hình dịch bệnh, PTI đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành kinh doanh: từ việc làm việc online tại nhà đến các việc điều chỉnh mô hình bán hàng, bồi thường cho khách hàng đều được online hóa toàn bộ.

Tiếp tục duy trì, bổ sung các chính sách phúc lợi tốt hơn năm trước nhằm đảm bảo cho đời sống của cán bộ nhân viên. Ngoài ra PTI còn trích quỹ hỗ trợ tài chính cho các gia đình cán bộ nhân viên bị ảnh hưởng nặng bởi dịch bệnh.

Là một doanh nghiệp, PTI luôn quan tâm đặc biệt đến trách nhiệm với cộng đồng. Năm 2021, PTI đã đóng góp hơn 6 tỷ đồng cho cộng đồng, trong đó có nhiều hoạt động giúp cộng đồng vượt qua những tác động của Covid. PTI ủng hộ 2,6 tỷ đồng vào Quỹ vắc xin của Chính phủ, ủng hộ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh gần 3 tỷ đồng, tặng máy tính cho học sinh hơn 1 tỷ...

Năm 2021, PTI đã tiến hành bảo vệ xếp hạng tín nhiệm với đối tác đánh giá uy tín trên thế giới là A.M.Best và tiếp tục duy trì mức xếp hạng B++.

Tình hình nộp ngân sách: PTI đảm bảo nộp ngân sách đầy đủ, đúng hạn, không có nợ đọng thuế.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

Ban Lãnh đạo PTI nhận định: Dịch bệnh Covid -19 vẫn còn diễn biến phức tạp, giá nguyên vật liệu và hàng hóa tăng cao ảnh hưởng nhiều đến tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng trong năm 2022. Tuy nhiên, với các chính sách hỗ trợ nền kinh tế của Chính phủ, mở cửa nền kinh tế giúp doanh nghiệp và các ngành thương mại, dịch vụ, logistics, vận tải, hàng không, du lịch có cơ hội phục hồi. Năm 2022 sẽ là một năm của những thời cơ để ngành bảo hiểm đẩy mạnh sự thích ứng với trạng thái bình thường mới với nhiều phát triển đột phá trên thị trường bảo hiểm về sản phẩm, kênh phân phối, dịch vụ khách hàng, và ứng dụng công nghệ số.

Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ được dự báo tăng trưởng 8 - 10%, thấp hơn mức tăng trưởng trước đại dịch Covid-19, với xu hướng chung là các doanh nghiệp sẽ tiếp tục phát triển các kênh phân phối hỗ trợ cho các sản phẩm bán lẻ, trong đó đặc biệt là cuộc đua doanh số thông qua kênh ngân hàng và đại lý tổ chức lớn. Dẫu có nhiều tín hiệu tích cực, nhưng theo một số chuyên gia trong ngành, khó kỳ vọng vào một sự tăng trưởng đột phá cho thị trường bảo hiểm phi nhân thọ trong năm 2022. Các doanh nghiệp bảo hiểm chú trọng nhiều hơn đến việc phát triển bền vững, tăng trưởng nhưng phải đảm bảo có hiệu quả trong hoạt động bảo hiểm.

Trước bối cảnh nền kinh tế năm 2022 và phân tích cơ hội, thách thức, cũng như đánh giá đúng điểm mạnh, điểm yếu, tiềm năng phát triển của PTI, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện đề ra mục tiêu phát triển bền vững và trọng tâm công tác năm 2022 như sau:

1. Mục tiêu năm 2022:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% TT
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	5,944,919	6,350,000	106.8%
2	Lợi nhuận trước thuế	333,239	260,000	78.0%
3	Lợi nhuận sau thuế	262,247	208,500	79.5%
4	Tỷ lệ cổ tức (% / Vốn điều lệ)	0%	0%	

2. Trọng tâm công tác năm 2022:

- ✓ Đầu tư trọng điểm vào công nghệ thông tin, áp dụng công nghệ quản lý hiện đại trong toàn bộ các mảng hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty.
- ✓ Cải tiến, ra mắt sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng.
- ✓ Đẩy mạnh khai thác trên các kênh bán hàng hiện có, đặc biệt là các kênh phân phối mà PTI đang có thế mạnh như: Banca, Vnpost, kênh bán hàng trực tuyến...
- ✓ Tìm kiếm và mở rộng hợp tác với các công ty Fintech, Insurtech.
- ✓ Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, truyền thông sự kiện, truyền thông nội bộ, chương trình hỗ trợ, xúc tiến bán hàng.
- ✓ Kiểm soát chặt tình hình bồi thường nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới và chăm sóc sức khỏe.
- ✓ Tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư an toàn và có tỷ lệ sinh lời cao hơn lãi suất tiền gửi.
- ✓ Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ.
- ✓ Chú trọng phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
- ✓ Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tạo động lực cho người lao động

Với quyết tâm hoàn thành mục tiêu đã đề ra, Ban Lãnh đạo PTI hết sức nỗ lực trong công tác điều hành kinh doanh, linh hoạt, mềm dẻo trong việc điều chỉnh cơ chế, chính sách để phù hợp với tình hình thực tiễn.

Thay mặt Ban Lãnh đạo tôi xin gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, chúc đại hội thành công tốt đẹp!

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TLTH.

Bùi Xuân Thu

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-PTI-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022



TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2021
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2021 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận của năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		403,508		457,756
1	LNST còn lại năm 2020		195,508		195,509
2	LNST năm 2021		208,000		262,247
B	Phương án phân phối LNST		103,276		36,356
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	2,080	1%	2,622
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc (*)	5%	10,400	4.8%	12,484
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	2%	4,160	2%	5,245
4	Chia cổ tức cho cổ đông (**)	10%	80,396	0%	-
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	2,080	1%	2,622
6	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	2%	4,160	2%	5,245

7	- Chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS thêm 5% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với KH	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2021	5%	2,712
	- Quỹ thưởng ban điều hành 10% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với Kế hoạch		10%	5,425
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		300,232	421,400

(*): Theo quy định của nghị định 73/2016/NĐ-CP, mức tối đa của quỹ dự trữ bắt buộc bằng 10% mức vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm. Số trích thực tế trong năm là 12,484 triệu đồng (nhỏ hơn 5% lợi nhuận sau thuế). Mức trích lũy kể đã đạt 10% vốn điều lệ là 80,396 triệu đồng.

(**): Không chia cổ tức cho cổ đông để thực hiện kế hoạch tăng vốn.

Đồng thời, căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021		Kế hoạch 2022	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		457,756		629,900
1	LNST còn lại năm trước		195,509		421,400
2	LNST năm nay		262,247		208,500
B	Phương án phân phối LNST		36,356		25,020
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	2,622	1%	2,085
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	4.8%	12,484	5%	10,425
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	2%	5,245	2%	4,170
4	Chia cổ tức cho cổ đông (*)	0%	-	0%	-
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	2,622	1%	2,085
6.1	Trích Quỹ thưởng HĐQT			2%	4,170
6.2	Trích Quỹ thưởng Ủy ban thuộc HĐQT			1%	2,085
7	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành (**)	2%	5,245	2%	4,170
8	- Chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS thêm 5% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với KH	5%	2,712	-	-
	- Quỹ Thưởng ban điều hành 10% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với Kế hoạch	10%	5,425	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2022	
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		421,400		604,880

(): Không chia cổ tức cho cổ đông để thực hiện kế hoạch tăng vốn.*

*(**): Kế hoạch năm 2022, Quỹ thưởng ban điều hành không lấy từ lợi nhuận sau thuế mà trích vào chi phí tiền lương.*

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Hương



BÁO CÁO

Về việc thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch chi trong năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-PTI-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc chi thù lao, lương thưởng và chi phí khác cho HĐQT, BKS năm 2021 và thông qua kế hoạch chi thù lao, lương thưởng và chi phí khác cho HĐQT, BKS năm 2022 như sau:

I. Báo cáo tình hình thực hiện năm 2021

Tổng số tiền thù lao, lương thưởng và chi phí hoạt động chi cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 là 9.202.464.748 VND, trong đó:

- Số trích từ lợi nhuận sau thuế là 5.334.834.939 VND
- Số hạch toán vào chi phí kinh doanh trong năm là 3.867.629.809 VND

II. Đề xuất kế hoạch thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2022:

- 1) Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2022: 1% lợi nhuận sau thuế
Hệ số phân phối giữa các thành viên trong HĐQT và BKS do HĐQT quyết định.
- 2) Quỹ thưởng của HĐQT năm 2022 là: 2% lợi nhuận sau thuế, Quỹ thưởng Ủy ban thuộc HĐQT là: 1% lợi nhuận sau thuế.
Hệ số phân phối giữa các thành viên trong HĐQT và Ủy ban thuộc HĐQT do HĐQT quyết định.

3) Kế hoạch chi phí hoạt động cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách:

- Đối với Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách: PTI thanh toán chi phí thuê nhà, tiền học phí cho con và các khoản chi phí hoạt động khác theo quy định của Tổng Công ty nhưng không trả lương, thưởng và lợi ích khác cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Minh Hương

Số: /BC-PTI-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH
KINH DOANH NĂM 2022**

A. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH (gốc + nhận tái)	6,600,000	5,944,919	90.1%
2	Lợi nhuận thuần từ Đầu tư và HĐ khác	119,000	162,059	136.2%
3	Lợi nhuận trước thuế	260,000	333,239	128.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	208,000	262,247	126.1%
5	Tỷ lệ cổ tức (% / vốn điều lệ)	10%	0%	0.0%

Các chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Thực hiện 2021/2020 (%)
1	Tổng tài sản	8,564,216	7,760,099	110.4
2	Vốn chủ sở hữu	2,183,588	2,014,246	108.4
3	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	3,201,042	2,956,186	108.3
4	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	5,944,919	6,045,554	98.3
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	333,239	304,659	109.4
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	262,247	250,192	104.8
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3,041	2,867	106.1
8	Biên khả năng thanh toán	168%	149%	112.8

Tình hình trích lập và sử dụng quỹ dự phòng nghiệp vụ

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Quỹ dự phòng	01/01/2021	Trích quỹ năm 2021			31/12/2021
			Kế hoạch	Thực hiện	Sử dụng	
1	Dự phòng phí	2,231,749	218,000	69,412	0	2,301,161
2	Dự phòng dao động lớn	42,506	48,000	42,114	0	84,620
3	Dự phòng bồi thường	681,931	60,000	133,331	0	815,262
Tổng cộng		2,956,186	919,000	618,993	105,291	3,201,042

- Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của PTI, cùng với đó là chính sách cắt giảm các sản phẩm không hiệu quả tổng doanh thu bảo hiểm đạt 5.945 tỷ đồng, hoàn thành 90,1% kế hoạch kinh doanh, tăng trưởng -1,7% so với năm 2020, trong đó doanh thu bảo hiểm gốc đạt 5.836 tỷ, tăng trưởng -2,1% so với năm 2020.

- Doanh thu từ nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới đạt 2.498 tỷ đồng, đứng vị trí số 1 về nghiệp vụ xe cơ giới. Về tổng thị phần doanh thu bảo hiểm gốc, PTI tiếp tục giữ vững vị trí thứ 3.

- Năm 2021, PTI tiếp tục duy trì định hướng chú trọng hiệu quả kinh doanh. Bên cạnh đó, lãi gộp từ hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác của PTI đạt vượt kế hoạch 36,2% với 162,06 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 333,24 tỷ tăng trưởng 9,4% so với năm 2020, trong đó lợi nhuận thuần từ hoạt động bảo hiểm là 171,18 tỷ tăng trưởng 32,0% so với năm 2020.

- Năm 2021, PTI dự kiến không chi trả cổ tức để thực hiện kế hoạch tăng vốn.

- Tình hình nộp ngân sách: PTI đảm bảo nộp ngân sách đầy đủ, đúng hạn, không có nợ đọng thuế. Các khoản thuế PTI đã nộp trong năm 2021 (gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân của CBNV, đại lý, cổ đông, thuế ngoài, thuế VAT, phí và lệ phí) hơn 331 tỷ đồng. Hiện nay, PTI vẫn được đánh giá là doanh nghiệp bảo hiểm Phi nhân thọ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cao nhất.

B. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

1. Tổng số lần họp HĐQT năm 2021:

- Tổng số lần họp HĐQT năm 2021: 02 lần vào ngày: 26/3/2021; 10/12/2021.
- Địa điểm họp: Phòng họp trụ sở chính, tầng 6, số 4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội.
- Thành phần tham dự:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Minh Đức	Chủ tịch	14/04/2016 – 10/03/2022	02	100%	

2	Ông Kim, Kang Wook	Phó Chủ tịch	22/4/2015 – nay	02	100%	
3	Ông Mai Xuân Dũng	Ủy viên	28/4/2009 – nay	02	100%	
4	Ông Bùi Xuân Thu	Ủy viên	22/4/2015 – 10/03/2022	02	100%	
5	Bà Trần Thị Minh	Ủy viên	16/4/2014 – nay	02	100%	
6	Ông Park Suk Gon	Ủy viên	12/4/2018 – 29/4/2021	01	50%	Ủy quyền cho ông Kim Kang Wook tham dự và biểu quyết tại kỳ họp ngày 26/3/2021.
7	Ông Ko Young Joo	Ủy viên	23/4/2019 – nay	02	100%	Ủy quyền cho ông Kim Kang Wook tham dự và biểu quyết tại kỳ họp ngày 26/3/2021 và 10/12/2021.
8	Ông Đỗ Ngọc Quỳnh	Ủy viên	24/6/2020 – 10/03/2022	02	100%	Ủy quyền cho Bà Nguyễn Hồ Nga biểu quyết tại kỳ họp ngày 10/12/2021.
9	Bà Nguyễn Hồ Nga	Ủy viên	24/6/2020 – nay	02	100%	
10	Ông Ha Chan Ho	Ủy viên	29/4/2021 – nay	02	100%	Ủy quyền cho ông Kim Kang Wook tham dự và biểu quyết tại kỳ họp ngày 10/12/2021.

Các Nghị quyết đã ban hành năm 2021: Tổng số 4 Nghị quyết được công bố công khai trên trang web của PTI.

2. Nhân sự của HĐQT năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua bầu thay thế thành viên HĐQT là Ông Park Suk Gon, bầu bổ sung Ông Ha Chan Ho làm thành viên HĐQT cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể năm 2021 HĐQT hoạt động với 9 thành viên:

1. Ông Nguyễn Minh Đức – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Kim, Kang Wook – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Mai Xuân Dũng
4. Ông Đỗ Ngọc Quỳnh
5. Bà Nguyễn Hồ Nga
6. Bà Trần Thị Minh
7. Ông Ko, Young Joo
8. Ông Ha, Chan Ho
9. Ông Bùi Xuân Thu – Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT

3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT

Các Tiểu ban HĐQT bao gồm:

- i. Tiểu Ban Chiến lược – Kế hoạch Kinh doanh – Công nghệ thông tin;
- ii. Tiểu Ban Quản lý Tài sản và Kinh doanh Tài chính;
- iii. Tiểu Ban Nhân sự - Tiền lương.

Hoạt động của các Tiểu ban:

- Tư vấn cho HĐQT về chiến lược phát triển trong lĩnh vực phụ trách;
- Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của Tiểu ban, báo cáo HĐQT phê duyệt.
- Chịu trách nhiệm xem xét các phương án do Ban Tổng Giám đốc điều hành trình, tư vấn cho HĐQT trong việc ra quyết định.
- Hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình triển khai các Nghị quyết của HĐQT thuộc lĩnh vực Tiểu ban phụ trách.
- Tiểu Ban được quyền quyết định một số vấn đề theo uỷ quyền của HĐQT.

Kể từ thành lập, các Tiểu ban HĐQT đã hỗ trợ cho HĐQT trong việc chỉ đạo, phối hợp với Ban điều hành xây dựng, sửa đổi Điều lệ, Quy chế liên quan như: Quy chế Nội bộ về quản trị, Quy chế Tổ chức Nhân sự, ... ; xây dựng các Quy trình như: Quy trình đầu tư trái phiếu chính phủ, Quy trình đầu tư Bất động sản, Quy trình đầu tư góp vốn mua cổ phần, ... , qua đó đóng góp trực tiếp cho Ban điều hành về các công tác quản trị kinh doanh của Tổng Công ty.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

- HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu đề ra, thúc đẩy tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm và đưa ra định hướng chỉ đạo với Ban Tổng giám đốc trong việc

điều hành Tổng công ty.

- HĐQT thường xuyên trao đổi công việc với các cán bộ lãnh đạo Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc, trực tiếp đưa ra những chỉ đạo trong công tác kinh doanh đối với các Ban và đơn vị trực thuộc. Thông qua việc này, HĐQT cũng nhận được những thông tin kịp thời và sát sao với tình hình của PTI để đưa ra những định hướng đúng đắn, phù hợp với đơn vị.

- Nhìn chung, Ban Tổng giám đốc đã triển khai các nhiệm vụ theo yêu cầu của HĐQT, thực hiện đúng theo các quy định của Tổng công ty và Pháp luật của Nhà nước.

C. MỤC TIÊU DOANH THU NĂM 2022 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu doanh thu – lợi nhuận

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% TT
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	5,944,919	6,350,000	106.8
2	Lợi nhuận trước thuế	333,239	260,000	78.0
3	Lợi nhuận sau thuế	262,247	208,500	79.5
4	Tỷ lệ cổ tức (% / Vốn điều lệ)	0%	0%	

2. Định hướng - giải pháp thực hiện

2.1. Định hướng

- Đẩy mạnh khai thác trên các kênh bán hàng hiện có, đặc biệt là các kênh phân phối mà PTI đang có thế mạnh như: Banca, Vnpost, kênh bán hàng trực tuyến...

- Hợp tác với các đối tác nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm bảo hiểm trên môi trường thương mại điện tử bằng việc hợp tác với các sàn thương mại lớn, các công ty viễn thông uy tín.

- Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, truyền thông sự kiện, truyền thông nội bộ, chương trình hỗ trợ, xúc tiến bán hàng.

- Kiểm soát chặt tình hình bồi thường nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới.

- Áp dụng công nghệ quản lý hiện đại trong toàn bộ các mảng hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư an toàn và có tỷ lệ sinh lời cao hơn lãi suất tiền gửi.

- Cải tiến, ra mắt sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng.

- Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Chú trọng phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tạo động lực cho người lao động.
- Duy trì mức xếp hạng tín nhiệm như hiện tại.

2.2. Giải pháp thực hiện

Trong những năm tới, PTI tập trung nguồn lực về tài chính, con người để triển khai những giải pháp sau:

a) Giải pháp các nhóm nghiệp vụ

- Tập trung khai thác các sản phẩm bảo hiểm kinh doanh hiệu quả thông qua quản trị và thiết lập cơ chế kinh doanh phù hợp với từng dòng sản phẩm. Kiểm soát chặt tình hình bồi thường, đặc biệt là nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới và chăm sóc sức khỏe.
- Cải tiến, ra mắt sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng.
- Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ.

b) Giải pháp đối với kênh bán

Kênh VNPOST, BANCA và DIGITAL định hướng vẫn là 3 kênh bán trọng tâm của PTI trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Kênh VNPOST: Tiếp tục mô hình quản lý/điều hành tập trung từ hai Tổng công ty và xây dựng chi phí bán hàng xuống tận tay người bán. Thiết kế các sản phẩm chuyên biệt cho kênh bán.

- Kênh BANCA: Mở rộng hợp tác với các ngân hàng và công ty tài chính. Tăng tỷ lệ tái tục trên kênh bán. Đào tạo năng lực đội ngũ chuyên quản kênh Banca trên toàn hệ thống. Nâng cao nhận diện thương hiệu trên kênh Banca.

- Kênh DIGITAL: tiếp tục triển khai thúc đẩy bán hàng trên kênh Telesales tuyên thốg,: Xây dựng các platform khai thác các công ty có dữ liệu lớn Viettel, Vinaphone, Bank, Inso... trên kênh Telco và phát triển theo hướng cộng sinh (tức bundle sản phẩm kèm các App của đối tác: Open99, Mai Linh online, Vinasun, Fastgo...) và sàn thương mại điện tử...trên kênh cyberMKT.

c) Giải pháp đầu tư tài chính

- Hoạt động đầu tư đảm bảo an toàn và hiệu quả, tăng cường kiểm soát rủi ro.
- Tỷ suất sinh lời/vốn đầu tư dự kiến sẽ duy trì ở mức tối thiểu 6%/năm.
- Triệt để xử lý các khoản đầu tư tài chính không hiệu quả còn tồn đọng.
- Thành lập công ty quản lý quỹ/công ty đầu tư để chuyên nghiệp hóa hoạt động đầu tư và hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

d) Giải pháp công nghệ thông tin

- Mục tiêu: Đáp ứng được tính tăng trưởng của dữ liệu, kèm theo hạ tầng công nghệ dựa trên kế hoạch kinh doanh cũng như đảm bảo tối thiểu 20% tính dự phòng phát sinh, bảo đảm tối đa tính toàn vẹn và an toàn của dữ liệu, tự động hóa nhằm giảm thiểu các công việc của công tác quản trị kinh doanh và quản trị, vận hành cũng như phát triển hệ thống.

- Kế hoạch triển khai trên cả 3 mảng: Phát triển các ứng dụng; Hoàn thiện hệ

thông phần cứng và tích hợp và Hỗ trợ và đào tạo.

e) Giải pháp phát triển sản phẩm mới

Định hướng phát triển các sản phẩm bảo hiểm mới theo xu hướng của nền kinh tế số; trong đó:

- Lĩnh vực thương mại điện tử: bảo hiểm vi mô, bảo hiểm hàng hoàn, bảo hiểm giao hàng, bảo hiểm vận chuyển hàng hóa,...
- Lĩnh vực thanh toán điện tử: bảo hiểm rủi ro thanh toán, mất thẻ nhựa....
- Trên lĩnh vực du lịch: thiết kế các sản phẩm mới đơn giản và theo yêu cầu để phù hợp với các loại hình du lịch mới hiện nay.
- Sản phẩm bảo hiểm sức khỏe: Đóng gói sản phẩm theo nhu cầu mỗi gia đình; đồng thời tạo các sản phẩm theo yêu cầu gắn với các thiết bị y tế như đồng hồ thông minh, thiết bị đo huyết áp, tiểu đường...
- Các sản phẩm mới hoàn toàn: bảo hiểm trời mưa, bảo hiểm sản lượng nông nghiệp, bảo hiểm hacker...

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, TLTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Hương



Hà Nội, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2022

Kính thưa: - Các quý vị cổ đông
- Các quý vị Đại diện cổ đông
- Các quý vị đại biểu

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Điều lệ của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện, Quy chế tổ chức và hoạt động của ban kiểm soát và các quy định hiện hành. Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung chính như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

1. Số lượng thành viên ban kiểm soát

- Năm 2021 ban kiểm soát gồm 05 thành viên

Trong đó:

+/ 01 trưởng ban và 04 kiểm soát viên

+/ 03 thành viên mang quốc tịch Việt Nam và 02 mang quốc tịch Hàn Quốc

2. Tình hình hoạt động của ban kiểm soát năm 2021

a/ Hoàn thiện văn bản pháp qui:

- Sửa đổi quy chế tổ chức và hoạt động của ban kiểm soát cho phù hợp với luật doanh nghiệp sửa đổi trình ĐHCĐ thông qua.

- Sửa đổi quy chế phối hợp kiểm tra, giám sát giữa ban kiểm soát với HĐQT và ban Tổng giám đốc điều hành.

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy định của Tổng công ty.

b/ Tình hình thực hiện nhiệm vụ 2021

- Xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát, phân công nhiệm vụ cho các thành viên triển khai thực hiện và duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định.

- Trực tiếp và phối hợp với các bộ phận chức năng của Tổng công ty, kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ, các nghị quyết của ĐHCĐ, nghị quyết của HĐQT và các quyết định quản lý nội bộ của Tổng công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn, phát triển vốn và những rủi ro trọng yếu.
- Tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, tham gia góp ý kiến về định hướng điều hành kinh doanh, quản lý tài chính và hoàn thiện các quy chế quản lý.
- Thường xuyên trao đổi, phối hợp với HĐQT, ban TGD trong việc theo dõi, tổ chức kiểm soát hoạt động của Tổng công ty và kịp thời thông báo với ban điều hành những rủi ro trọng yếu ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông và kiến nghị những giải pháp xử lý.
- Các thành viên của ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và không cản trở tới việc hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021

1. Kết quả Năm 2021

a/Thẩm định báo cáo tài chính

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán cơ bản được thực hiện phù hợp với quy định hiện hành. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2021 được phân loại phù hợp với hướng dẫn tại thông tư số 200-202/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành.
- Ban Kiểm soát đánh giá PTI đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng các quy định. Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của PTI được lập vào ngày 21/03/2022 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Bảo hiểm ban hành theo Thông tư số 232/2012/TT-BTC do Bộ tài chính ban hành ngày 28/12/2012 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của PTI đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần
- Xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty đến 31/12/2021.

b/ Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính tổng hợp:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2020	NĂM 2021
I	Tổng tài sản	Tr. Đồng	7,760,099	8,564,216
1	Tài sản ngắn hạn	Tr. Đồng	6,405,146	7,302,508
2	Tài sản dài hạn	Tr. Đồng	1,354,952	1,261,708
3	Lợi thế thương mại	Tr. Đồng	-	-
II	Tổng nguồn vốn	Tr. Đồng	7,760,099	8,564,216
1	Nợ phải trả	Tr. Đồng	5,745,853	6,380,628
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	2,014,246	2,183,588
3	Lợi ích cổ đông tối thiểu	Tr. Đồng		
III	Khả năng thanh toán			

	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.12	1.14
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1.11	1.14
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	74.04	74.50
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	25.96	25.50
V	Khả năng sinh lợi			
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	250,192	262,247
2	ROE(Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu)	%	12.42	12.01
3	ROA(Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản)	%	3.22	3.06
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (không bao gồm quỹ khen thưởng, phúc lợi)	Đồng	2,837	3,041

Tình hình trích lập Quỹ đến ngày 31/12/2021:

Nội dung	Đơn vị	Số dư 01/01/2021	Thực hiện năm 2021		
			Phát sinh	Sử dụng	Số dư 31/12/2021
1. Quỹ dự phòng nghiệp vụ	Trđ	2,956,187	244,856	-	3,201,042
- Dự phòng phí	Trđ	2,231,748	69,412	-	2,301,160
- Dự phòng bồi thường	Trđ	681,931	133,331	-	815,262
- Dự phòng dao động lớn	Trđ	42,507	42,114	-	84,621
2. Nguồn vốn và quỹ DN	Trđ	1,723,330	14,986	-	1,738,315
- Vốn chủ sở hữu	Trđ	803,957	-	-	803,957
- Thặng dư vốn cổ phần	Trđ	827,943	-	-	827,943
- Quỹ đầu tư phát triển	Trđ	23,518	2,502	-	26,020
- Quỹ dự trữ bắt buộc	Trđ	67,912	12,484	-	80,396

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021	TH 2021	TH/KH (%)
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	Trđ	6,600,000	5,944,919	90%
2	Lợi nhuận từ hoạt động KDBH	Trđ	141,000	171,180	121%
3	Lợi nhuận từ đầu tư và hoạt động khác	Trđ	119,000	162,059	136%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	260,000	333,239	128%
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	208,000	262,247	126%
6	Tỷ lệ cổ tức	%	10%	10%	100%

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu năm 2021 so với năm 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Năm nay/ Năm trước (%)
I. Doanh thu	Trđ	4,955,541	5,194,465	105%
1. Doanh thu thuần KDBH	Trđ	4,734,130	4,963,702	105%
2. Doanh thu hoạt động TC	Trđ	215,794	226,768	105%
3. Thu nhập khác	Trđ	5,617	3,994	71%
II. Chi kinh doanh	Trđ	4,650,882	4,861,226	105%
1. Chi hoạt động BH	Trđ	4,034,478	4,209,978	104%
2. Chi hoạt động tài chính	Trđ	45,690	68,240	149%
3. Chi khác	Trđ	740	463	63%
4. Chi quản lý doanh nghiệp	Trđ	569,974	582,545	102%
IV. Lợi nhuận trước thuế	Trđ	304,659	333,239	109%

2. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2021*a/ Hoạt động của HĐQT (Tổ chức họp và ban hành nghị quyết):*

Năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức hoạt động theo đúng quy định điều lệ, luật doanh nghiệp, do tình hình dịch bệnh covid, các cuộc họp của HĐQT được chuyển sang họp trực tuyến hoặc qua email theo đúng quy định. HĐQT đã tổ chức được tổng cộng 2 phiên họp. Ban hành 4 Nghị quyết được công bố công khai trên trang web của PTI.

Ban kiểm soát đánh giá:

- + Chiến lược được HĐQT hoạch định phù hợp với yêu cầu phát triển của TCT trong các giai đoạn.
- + Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã bám sát mục tiêu phát triển bền vững của ĐHĐCĐ đặt ra.
- + Phân cấp, tạo điều kiện tốt cho ban điều hành thực thi nhiệm vụ.
- + Việc tổ chức họp HĐQT phù hợp với yêu cầu của các quy định hiện hành: về nội dung, hình thức, tài liệu và thời gian.

b/ Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

- + Hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh, đảm bảo trả cổ tức theo nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- + Sửa đổi bổ sung các quy chế quản trị.
- + Tiếp tục phát triển mạng lưới (thành lập các công ty thành viên tại một số Tỉnh)

Tổng quan, HĐQT đã hoạch định chiến lược phù hợp, chỉ đạo, tổ chức kinh doanh có hệ thống, đảm bảo lợi ích cho cổ đông, người lao động, khách hàng và ngân sách nhà nước.

c/ Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý.

Hoạt động của ban điều hành về cơ bản đã tuân thủ điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT TCT. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp về cơ chế, thị trường, nhân sự, CNTT, khuyến mại, quản trị rủi ro... để thực hiện các chương trình lớn mà ĐHĐCĐ và HĐQT đã ra nghị quyết.

Kết quả đạt được;

- + Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ và HĐQT giao, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế.
- + Phát triển thị trường qua mạng lưới VNPOST, banca, bán hàng trực tuyến...
- + Tăng cường quản lý công nợ phải thu.

d/ Sự phối hợp của ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc điều hành:

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình đã được quy định theo luật doanh nghiệp, điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty. Cùng nhau phối hợp trong việc hoạch định, quản trị, điều hành, kiểm soát TCT.

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng vì mục tiêu phát triển chung của TCT và không cản trở hoạt động của HĐQT và ban điều hành.

III. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- + Kiên định mục tiêu phát triển an toàn, hiệu quả, bền vững
- + Mục tiêu tăng trưởng bền vững, giữ vững vị trí số 2 tiệm cận vị trí số 1 về BH xe cơ giới và duy trì vị trí thứ 3 tiếp cận vị trí thứ 2 trên thị trường BH phi nhân thọ.
- + Rà soát đánh giá quy mô, tốc độ tăng trưởng của từng nhóm nghiệp vụ cả về doanh thu và hiệu quả để từ đó đưa ra các giải pháp phù hợp.
- + Tiếp tục quản lý chi phí kinh doanh một cách chặt chẽ, hiệu quả đặc biệt là chi phí quản lý và bồi thường (cả về chi trả thực tế và phân trích lập dự phòng).
- + Tăng cường công tác quản lý, xử lý công nợ đặc biệt là các khoản nợ xấu, nợ khó có khả năng thu hồi đã phát sinh từ những năm trước và hạn chế việc phát sinh các khoản nợ xấu mới.
- + Kiện toàn, hoàn thiện hoạt động đầu tư để chuyên nghiệp hóa bộ phận này.
- + Hoàn thiện cơ sở dữ liệu Data hệ thống, Sử dụng phần mềm quản lý nghiệp vụ bảo hiểm có hiệu quả.
- + Tiếp tục phát triển mạng lưới cả về chiều rộng và chiều sâu.
- + Sắp xếp bộ máy quản lý văn phòng TCT theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- + Tiếp tục thực hiện, triển khai các nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã đề ra trong năm 2021 (nhưng chưa hoàn thành) và trong năm 2022.

Ban Kiểm soát xin trân trọng cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cũng như sự phối hợp của các ban, các đơn vị trong Tổng Công ty để Ban Kiểm soát thực hiện, hoàn thành tốt nhiệm vụ được cử đồng giao.

Thay mặt ban kiểm soát xin kính chúc các Quý vị cổ đông và các quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

TM/ BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Hữu Thắng

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN
BAN KIỂM SOÁT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /PTI-BKS

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

V/v: Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm
toán độc lập BCTC năm 2022



Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

Căn cứ Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2022,

Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
5. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán nêu trên theo quy định hiện hành để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng!

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

Nguyễn Hữu Thắng



Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Kính thưa: Quý Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và biểu quyết thông qua việc chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty với các nội dung như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng

1. Tên tổ chức phát hành : Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
3. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
5. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 80.395.709 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 80.395.709 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 80.395.709 cổ phiếu
9. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành thêm dự kiến theo mệnh giá : 803.957.090.000 đồng
10. Tỷ lệ phát hành : 100%
11. Giá chào bán : 10.000 VNĐ
12. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên nguyên tắc và căn cứ theo: (i) giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã kiểm toán của Công ty; và (ii) giá trị thị trường của cổ phiếu; và (iii) mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành; và (iv) mức giá để đảm bảo lợi ích của cổ đông hiện hữu trong việc thực hiện quyền mua.
13. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm do Trung tâm lưu ký

- chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập.
14. Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền : 1:1
16. Thời gian thực hiện : Trong năm 2022 và/hoặc năm 2023, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B. Nhà đầu tư B không được chuyển nhượng lại quyền mua cho người thứ ba.
18. Xử lý phân lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ : Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.
19. Xử lý số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua : Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chào bán số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cho nhà đầu tư/cổ đông khác trên nguyên tắc giá chào bán cho nhà đầu tư khác không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
20. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
21. Chào mua công khai : Đồng ý cho cổ đông/nhà đầu tư được HĐQT lựa chọn khi thực hiện mua số cổ phiếu mà các cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Luật Chứng khoán nếu việc mua số lượng đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán.
22. Mục đích chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty, gồm:

- Bổ sung nguồn vốn để nâng cao sức mạnh vốn chủ sở hữu và sức mạnh của bảng cân đối để tăng năng lực khai thác khối khách hàng doanh nghiệp và bảo hiểm tài sản dự án và nâng cao vị thế kinh doanh của Công ty trong thị trường bảo hiểm.

Hiện nay PTI đang đứng thứ 3 về quy mô doanh thu nhưng chỉ xếp thứ 9 về Vốn điều lệ trong số 10 doanh nghiệp bảo hiểm có quy mô lớn nhất thị trường (Xem tại Phụ lục số 1);

- Bổ sung vốn để đảm bảo tiếp tục duy trì mức xếp hạng tín nhiệm bởi tổ chức AMBest đạt B++ (Xem tại Phụ lục số 2)

- Bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư giúp Công ty có được nguồn thu nhập ổn định tốt hơn, từ đó giúp thu hút được đội ngũ nhân sự cao cấp;

- Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư cho các hoạt động mở rộng các chi nhánh và phát triển nền tảng công nghệ.

23. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : 50%
24. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến : Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng hoặc vay từ tổ chức/cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật.
25. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành : Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành.
26. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Số cổ phiếu còn lại mà cổ đông hiện hữu từ chối mua/không mua hết khi được chào bán cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm: (i) Bổ sung nguồn vốn cho việc đầu tư mua trụ sở của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên: 35% số tiền thu được từ đợt chào bán; (ii) Bổ sung nguồn vốn cho đầu tư hạ tầng và hệ thống công nghệ thông tin: 10% số tiền thu được từ đợt chào bán; (iii) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư tài chính dài hạn và các giấy tờ có giá trên thị trường: 45% số tiền thu được từ đợt chào bán; (iv) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư tiền gửi tại ngân hàng (phù hợp với quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm): 10% số tiền thu được từ đợt chào bán.

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau đây:

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (ii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/dăng ký kinh doanh của Công ty; và (iii) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (iv) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;

- Quy định cụ thể phương án sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu; Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua nhưng phải đảm bảo tiêu chí hoạt động của công ty chứng khoán, và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.

V. Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện các phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.

Trên đây là các nội dung về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN KÍNH TRÌNH

**Phụ lục số 1: Mức vốn điều lệ và Biên khả năng thanh toán
các Công ty bảo hiểm top 10**

Đơn vị: triệu đồng

TT	Công ty	Doanh thu 2020	Doanh thu 2021	Vốn điều lệ 31/12/21	Biên khả năng thanh toán 2021
1	Bảo Việt	9.725.582	8.940.970	2.900.000	159%
2	PVI	7.401.636	8.287.702	1.430.000	(*)
3	MIC	3.157.243	3.936.424	1.430.000	134%
4	BIC	2.362.705	2.680.408	1.172.768	380%
5	Bảo Minh	4.220.104	4.486.145	1.096.239	134%
6	BHS	2.313.552	2.692.341	1.000.000	(*)
7	VNI	1.709.411	2.181.756	1.000.000	157%
8	PGI	3.508.675	3.344.092	887.177	206%
9	PTI	5.960.315	5.881.283	803.957	168%
10	Bảo Long	1.274.704	1.237.059	600.000	219%

() Doanh nghiệp không công bố*

Phụ lục số 2: Kết quả đánh giá của AM Best về xếp hạng tín nhiệm

Các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam đã có xếp hạng tín nhiệm bởi AM Best

Công ty	Financial Strength Rating	Long-Term Issuer Credit Rating
PVI Insurance	B++ (Good)	bbb+ (Good)
PVI Re	B++ (Good)	bbb (Good)
Samsung Vina	A- (Excellent)	a- (Excellent)
BIC	B++ (Good)	bbb (Good)
PJICO	B++ (Good)	bbb (Good)
BMI	B++ (Good)	bbb (Good)
Vinare	B++ (Good)	bbb+ (Good)
Fubon	B++ (Good)	bbb+ (Good)

PTI đã triển khai dự án xếp hạng tín nhiệm từ tháng 11/2018. Sau 3 năm thực hiện, trên cơ sở số liệu giả định đến năm 2023 quy mô vốn điều lệ của PTI là 1.400 tỷ, tăng thêm 600 tỷ đồng, PTI đã bảo vệ thành công mức xếp hạng B++, ngang bằng PVI, BIC và Pjico. Theo mô hình tính toán BCAR và khuyến nghị của AM Best, nếu tỷ lệ tăng trưởng doanh thu hàng năm đạt 15% và duy trì danh mục đầu tư 90% là tiền gửi, thực hiện chi trả cổ tức 10% bằng cổ phiếu vào năm 2022 nhưng không tăng vốn điều lệ thì đến hết năm 2022 sang năm 2023 chỉ số BCAR của PTI sẽ giảm xuống dưới 25%, theo đó mức xếp hạng tín nhiệm của PTI chỉ đạt B+, giảm một bậc so với hiện nay.

		BCAR Standard Scenarior 2				
Assumption		1	Coefficient ratio	AMBEST 2021 Stochastic Template		
			2	Less covariance	40%	
		3	Y.o.Y growth	15%		
		4	Dividend by share	10% until 31/12/2022		
		5	Capital Injection	No		
		6	Investment portfolio			
	a	Fixed income		83%		
	b	Securities		10%		
	c	Real estate		5%		
	d	Other		2%		

	2019	2020	2021	2022	2023
	VaR 99.6	VaR 99.6	VaR 99.6	VaR 99.6	VaR 99.6
Reported Capital	1,867,562,458	2,021,152,838	2,174,952,826	2,398,089,871	2,653,131,988
Equalization Reserves	83,020,147	34,005,061	27,609,833	34,096,569	34,846,569
Loss reserve Equity	(34,178,895)	(31,124,185)	(52,575,667)	(116,192,223)	(133,621,057)
Intangible Assets	1,438,270		2,148,618	1,740,874	1,333,129
UPR change	62,372,116	93,793,555	42,362,017	140,690,333	161,793,882
Available Capital	1,852,593,324	1,930,240,159	2,105,476,357	2,173,563,010	2,391,230,489

Asset Risk:	2019	2020	2021	2022	2023
Fixed Income Securities Risk	436,275,646	547,432,427	532,080,105	556,910,278	696,403,261
Equity Securities Risk	532,147,974	175,252,222	262,878,333	341,741,833	393,003,108
Interest Rate Risk	8,751,304	9,448,041	9,493,388	9,366,445	11,086,779
Credit Risk	287,285,026	204,086,697	206,302,909	206,279,278	206,265,100
Total Asset Risk	1,264,459,950	936,219,387	1,010,754,734	1,114,297,834	1,306,758,249

Underwriting Risk:	2019	2020	2021	2022	2023
Net Loss and LAE Reserve Risk	179,447,719	219,031,199	226,502,697	231,377,697	236,252,697
Net Premium Risk	930,553,793	1,151,791,039	1,190,927,144	1,337,492,873	1,495,042,067
Total Underwriting Risk	1,110,001,512	1,370,822,238	1,417,429,841	1,568,870,570	1,731,294,764

Business Risk	2019	2020	2021	2022	2023
Net Catastrophe PML	45,532,134	33,475,286	22,225,248	23,207,147	24,284,146
Gross Required Capital	2,419,993,596	2,340,516,911	2,450,409,824	2,706,375,551	3,062,337,159
Less: Covariance Adjustment	1,208,953,342	1,009,453,511	980,163,929	1,082,550,220	1,224,934,863
Net Required Capital	1,211,040,254	1,331,063,400	1,470,245,894	1,623,825,331	1,837,402,295

Adjusted BCAR (Standard)	2019	2020	2021	2022	2023
	34.63%	31.04%	30.17%	25.29%	23.16%



Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TẶNG
VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Kính thưa: Quý Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và biểu quyết thông qua việc phát hành cổ phiếu để tặng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty với các nội dung như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu để tặng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Tên chứng khoán phát hành	: Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
Loại cổ phiếu phát hành	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
Số cổ phiếu đang lưu hành	: 80.395.709 Cổ phiếu.
Số cổ phiếu phát hành (dự kiến):	: 96.474.508 Cổ phiếu.
Số vốn điều lệ hiện tại	: 803.957.090.000 đồng.
Số vốn điều lệ tăng thêm (dự kiến)	: 964.748.508.000 đồng.
Đối tượng phát hành:	: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tặng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
Phương thức phát hành	: Phát hành cổ phiếu theo phương thức thực hiện quyền.
Tỷ lệ thực hiện quyền (dự kiến)	: 120%
Nguồn vốn thực hiện	: Từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, bao gồm các nguồn sau: thặng dư vốn cổ phần; quỹ đầu tư phát triển; lợi nhuận sau thuế chưa phân phối; quỹ khác (nếu có) được sử dụng để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Nguồn vốn thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

- Thời gian thực hiện : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Xử lý cổ phiếu lẻ: : Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống sẽ được hủy bỏ.

II. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung

- Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

III. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

- Quyết định việc triển khai phương án phát hành và thời điểm triển khai thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật;
- Quyết định điều chỉnh tăng số lượng cổ phiếu phát hành thêm, số vốn điều lệ tăng thêm, và tăng tỷ lệ thực hiện quyền trong trường hợp nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty theo báo cáo tài chính được kiểm toán kỳ gần nhất đảm bảo có thể phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ cao hơn;
- Thực hiện các công việc, thủ tục và quyết định tất cả các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (ii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/dăng ký kinh doanh của Công ty; và (iii) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (iv) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu mới phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Quyết định quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu (nếu cần) và quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến phát hành, lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu.

IV. Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.

Trên đây là các nội dung về việc chào bán, phát hành cổ phiếu của Công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN KÍNH TRÌNH



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG (ESOP)

Kính thưa: Quý Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và biểu quyết thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) của Công ty với các nội dung như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : Tối đa bằng 2% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm thực hiện chào bán. Ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu phát hành cụ thể trong từng đợt chào bán.
5. Số đợt phát hành/chào bán : Ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện phát hành theo một hoặc nhiều đợt căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty.
6. Giá chào bán : 10.000 đồng/Cổ phiếu
7. Đối tượng chào bán : Người lao động của Công ty và Công ty con theo danh sách do HĐQT phê duyệt
8. Phương thức chào bán : Phát hành trực tiếp cho người lao động của Công ty theo danh sách do HĐQT phê duyệt.
9. Hạn chế chuyển nhượng : Ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể về việc hạn chế chuyển nhượng trên nguyên tắc chỉ được chuyển nhượng tối đa là 50% kể từ sau khi kết thúc thời hạn 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành. Việc mua lại cổ phiếu do người lao động vi phạm quy định về hạn chế chuyển nhượng sẽ được thực hiện theo Quy chế phát hành ESOP do Hội đồng quản trị ban hành.
10. Thời gian thực hiện : Từ năm 2022 đến năm 2023, sau khi được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
11. Mục đích chào bán : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm gia tăng gắn kết đội ngũ các nhân sự chủ chốt của Công ty và bổ sung vốn cho hoạt động của Công ty.

12. Phương án sử dụng vốn : Nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu dự kiến sẽ được sử dụng để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Giao cho HĐQT căn cứ theo tình hình cụ thể của Công ty để cân đối sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán chứng khoán để thực hiện những mục đích nêu trên và đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.
13. Nguyên tắc xác định giá phát hành và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành : Giá chào bán được xác định trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường khi thực hiện phát hành, mức độ pha loãng của cổ phiếu sau khi phát hành và sự ưu đãi dành cho người lao động. Để đảm bảo sự thành công của việc chào bán, Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để quy định chi tiết nguyên tắc xác định giá chào bán.

Trong đợt chào bán cổ phiếu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phần dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

II. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung

- Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

III. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên đây, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau đây:

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định nội dung và ban hành Quy chế về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với Phương án phát hành nêu trên;
- Xác định danh sách người lao động được quyền mua cổ phiếu, quyết định khối lượng/số lượng bán cho người lao động;
- Quyết định thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công

ty; và (ii) sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động kinh doanh của Công ty tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước; và (iii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh của Công ty; và (iv) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (v) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;

- Quy định cụ thể phương án sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu; Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua nhưng phải đảm bảo tiêu chí hoạt động của công ty chứng khoán, và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.

IV. Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện các phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.

Trên đây là các nội dung về việc chào bán, phát hành cổ phiếu của Công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN KÍNH TRÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THƯ TỪ NHIỆM CHỨC DANH
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bru điện
- Hội đồng quản trị

Tôi tên: Ha Chan Ho
Ngày sinh : 17/04/1953
Số hộ chiếu : M84951334
Ngày cấp : 25/07/2013
Chức vụ : Thành viên Hội đồng quản trị

Do yêu cầu công việc, nay tôi xin được từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại PTI.

Tôi xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông đã tin tưởng và hỗ trợ tôi rất nhiều trong thời gian thực hiện nhiệm vụ tại PTI. Đồng thời, tôi xin cảm ơn các thành viên Hội đồng quản trị, các cổ đông đã có sự hợp tác tích cực và chặt chẽ trong quá trình tôi đảm nhận nhiệm vụ.

Trân trọng./.

Seoul, ngày 7 tháng 4 năm 2022
Người làm đơn
(Thành viên Hội đồng quản trị)



Ha Chan Ho

Số: 32 /TB-PTI-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc đề cử nhân sự để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại của nhiệm kỳ VI (2020 - 2025)

Kính gửi: Quý cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Căn cứ Đơn từ nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) xin trân trọng thông báo tới Quý cổ đông về việc đề cử nhân sự để bầu bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung/thay thế: 01 người

2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung/thay thế: 02 người

3. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát:

- Theo các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty về điều kiện đề cử, tự ứng cử và tiêu chuẩn của thành viên HĐQT và thành viên BKS Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

4. Hồ sơ tham gia đề cử:

4.1. Hồ sơ đề cử:

- Đơn đề cử nhân sự vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát (tham khảo Mẫu 1);

- Sơ yếu lí lịch (tham khảo Mẫu 2);

4.2. Thời hạn gửi Hồ sơ:

- Bản chính toàn bộ Hồ sơ đề cử gửi về địa chỉ: Ban Trợ lý Tổng Hợp -

Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện, Tầng 8, tòa nhà số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

- Thời gian nhận hồ sơ: Chậm nhất đến 16h00 ngày 22/4/2022.

- Sau thời hạn nêu trên, nếu PTI không nhận được Đơn đề cử của Quý cổ đông thì xem như Quý cổ đông không có đề cử nhân sự tham gia HĐQT/BKS.

Lưu ý: Người được đề cử, tự ứng cử vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Đại hội đồng cổ đông về việc đáp ứng các điều kiện của pháp luật, của PTI và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung Hồ sơ đề cử của mình.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TLTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Minh Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 01

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT**

(V/v: Đề cử ứng viên để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại nhiệm kỳ VI 2020 - 2025)

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

Căn cứ Thông báo số /TB-PTI-HĐQT ngày / /2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện về việc đề cử ứng viên để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại nhiệm kỳ VI (2020 – 2025),

Chúng tôi, những người có tên dưới đây, là người đại diện của cổ đông tổ chức/cổ đông cá nhân của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện sở hữu/tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông nắm giữcổ phần, chiếm tỉ lệ.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, bao gồm:

STT	Tên cổ đông	GPĐKKD/ CMND/Thẻ căn cước	Số, ngày, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)/Tổng số cổ phần
Tổng cộng					

Chúng tôi xin đăng ký và cam kết với HĐQT Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện như sau:

1. Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định, chúng tôi tự nguyện đề cử những người có tên dưới đây để tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện nhiệm kỳ 2020 – 2025. Cụ thể như sau:

1.1 Thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên ứng viên	Ngày sinh	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ
1					

2					
3					
4					

1. 2 Thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên ứng viên	Ngày sinh	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ
1					
2					

2. Chúng tôi cam kết sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần như đã đăng ký theo quy định để các ứng cử viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông để bầu chức danh trên.

3. Chúng tôi cam kết các nội dung của đơn đề cử này là hoàn toàn chính xác, việc đề cử ứng viên trên đây của chúng tôi được lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và đầy đủ thẩm quyền để đề cử ứng viên tham gia thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo đúng quy định pháp luật.

Trân trọng!

....., ngày.....tháng.....năm 2022

Cổ đông

(Cổ đông ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Đính kèm Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ liên quan của ứng viên;
- Người đại diện theo pháp luật ký tên và đóng dấu;

TT	Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	CMND/hộ chiếu	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác	Chức vụ
	Vợ/chồng							
	Bố đẻ							
	Mẹ đẻ							
	Bố vợ/Bố chồng							
	Mẹ vợ/Mẹ chồng							
	Con đẻ							
	Con dâu/con rể							
	Anh/chi/em ruột							
	Anh/chi/em dâu, rể							

15. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Tổng công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Tổng công ty:

16. Các lợi ích có liên quan tới Tổng công ty (nếu có):

17. Các thông tin khác (nếu có):

18. Cam kết trước pháp luật:

- Tôi xin cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Tổng công ty.

- Tôi xin cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Tổng công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

- Tôi xin cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

- Tôi cam kết sẽ thông báo cho Tổng công ty về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đương nhiệm.

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Xác nhận của cơ quan chức năng

(Ủy ban nhân dân đối với cá nhân/cơ quan công tác nếu là đại diện của pháp nhân)

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-PTI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

- Căn cứ Căn cứ Luật doanh nghiệp; Luật chứng khoán; Luật kinh doanh bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Giấy phép số 41A GP/KDBH ngày 01/02/2007 của Bộ Tài chính về việc cấp Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) và các Giấy phép điều chỉnh;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện ngày 28/4/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH (gốc + nhận tái)	6,600,000	5,944,919	90.1%
2	Lợi nhuận thuần từ Đầu tư và HĐ khác	119,000	162,059	136.2%
3	Lợi nhuận trước thuế	260,000	333,239	128.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	208,000	262,247	126.1%
5	Tỷ lệ cổ tức (% / vốn điều lệ)	10%	0%	0.0%

Điều 2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% TT
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	5,944,919	6,350,000	106.8%
2	Lợi nhuận trước thuế	333,239	260,000	78.0%
3	Lợi nhuận sau thuế	262,247	208,500	79.5%
4	Tỷ lệ cổ tức (% / Vốn điều lệ)	0%	0%	

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		403,508		457,756
1	LNST còn lại năm 2020		195,508		195,509
2	LNST năm 2021		208,000		262,247
B	Phương án phân phối LNST		103,276		36,356
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	2,080	1%	2,622
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc (*)	5%	10,400	4.8%	12,484
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	2%	4,160	2%	5,245
4	Chia cổ tức cho cổ đông (**)	10%	80,396	0%	-
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	2,080	1%	2,622
6	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	2%	4,160	2%	5,245
7	- Chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS thêm 5% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với KH	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2021		5%	2,712
	- Quỹ thưởng ban điều hành 10% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với Kế hoạch			10%	5,425
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		300,232		421,400

(*): Theo quy định của nghị định 73/2016/NĐ-CP, mức tối đa của quỹ dự trữ bắt buộc bằng 10% mức vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm. Số trích thực tế trong năm là 12,484 triệu đồng (nhỏ hơn 5% lợi nhuận sau thuế). Mức trích lũy kế đã đạt 10% vốn điều lệ là 80,396 triệu đồng.

(**): Không chia cổ tức cho cổ đông để thực hiện kế hoạch tăng vốn.

Điều 4: Thông qua Kế hoạch phân phối Lợi nhuận sau thuế năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021		Kế hoạch 2022	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		457,756		629,900
1	LNST còn lại năm trước		195,509		421,400
2	LNST năm nay		262,247		208,500

B	Phương án phân phối LNST		36,356		25,020
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	2,622	1%	2,085
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	4.8%	12,484	5%	10,425
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	2%	5,245	2%	4,170
4	Chia cổ tức cho cổ đông (*)	0%	-	0%	-
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	2,622	1%	2,085
6.1	Trích Quỹ thưởng HĐQT			2%	4,170
6.2	Trích Quỹ thưởng Ủy ban thuộc HĐQT			1%	2,085
7	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành (**)	2%	5,245	2%	4,170
8	- Chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS thêm 5% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với KH	5%	2,712	-	-
	- Quỹ Thưởng ban điều hành 10% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với Kế hoạch	10%	5,425	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2022	
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		421,400		604,880

(*): Không chia cổ tức cho cổ đông để thực hiện kế hoạch tăng vốn.

(**): Kế hoạch năm 2022, Quỹ thưởng ban điều hành không lấy từ lợi nhuận sau thuế mà trích vào chi phí tiền lương.

Điều 5. Thông qua Báo cáo về thù lao, lương, thưởng và chi phí của HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch chi thù lao, lương, thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 6. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 7. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 8. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 9. Thông qua Danh sách các công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của PTI, gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
5. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho PTI.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc tăng vốn Tổng Công ty.

1. Tờ trình về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng;

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

2. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu;

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

3. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP);

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 12. Thông qua kết quả bầu thay thế/bổ sung thành viên Hội đồng quản trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị: Ông Ha Chan Ho;

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

2. Thông qua kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị gồm Ông/bà có tên sau:

Điều 13. Thông qua kết quả bầu thay thế/bổ sung thành viên Ban kiểm soát thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát: Ông Nguyễn Hữu Thắng;

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

2. Thông qua kết quả bầu cử thay thế/bổ sung thành viên Ban kiểm soát gồm Ông/bà có tên sau:

Điều 14. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2022 với ... % số cổ phần tham dự biểu quyết. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- Lưu: VT, TLTH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Minh Hương



GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

Tên cá nhân/Tổ chức:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số: do cấp ngày/...../.....

Người đại diện theo pháp luật (Tổ chức):.....

Địa chỉ :.....

Số cổ phần sở hữu :CP (Bằng chữ : CP)

Ủy quyền cho Ông (bà) có tên dưới đây:

Họ tên:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: do cấp ngày/...../.....

Số lượng cổ phần:.....CP (bằng chữ:.....CP)

Hoặc ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) bằng cách đánh dấu vào ô vuông bên trái tương ứng với người được ủy quyền tham dự Đại hội.

- | | |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Bà Phạm Minh Hương - Chủ tịch HĐQT | <input type="checkbox"/> Ông Kim, Kang Wook – Phó CT HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Bà Vũ Nam Hương - Thành viên HĐQT | <input type="checkbox"/> Ông Ko Young Joo - Thành viên HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Bà Nguyễn Hồ Nga - Thành viên HĐQT | <input type="checkbox"/> Ông Park Suk Gon - Thành viên HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Ông Mai Xuân Dũng - Thành viên HĐQT | <input type="checkbox"/> Bà Trần Thị Minh - Thành viên HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Bà Đỗ Thanh Hương - Thành viên HĐQT | <input type="checkbox"/> Độc lập |

Được quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội tương ứng với số cổ phần đã ủy quyền. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện kết thúc.

....., ngày tháng năm 2022

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

(*)ĐẠI DIỆN VỐN GÓP TẠI PTI
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

- Lưu ý :
- Giấy ủy quyền gửi về Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện - Tầng 8 Tòa nhà 4A Láng Hạ, Ba Đình Hà Nội, hoặc fax theo số 024.37724460 trước 17h00 ngày 22/04/2022. Người được ủy quyền cần mang theo Hộ chiếu/CMND/Thẻ căn cước, bản gốc Giấy ủy quyền khi tham dự Đại hội.
 - (*) Áp dụng đối với Cổ đông tổ chức có cử Đại diện vốn góp tại PTI và Đại diện vốn góp tại PTI này ủy quyền lại cho Người khác tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Việc ủy quyền này phải có xác nhận của Đại diện theo pháp luật của Cổ đông tổ chức tại mục Người ủy quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT**

(V/v: Đề cử ứng viên để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại nhiệm kỳ VI 2020 - 2025)

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

Căn cứ Thông báo số /TB-PTI-HĐQT ngày / /2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện về việc đề cử ứng viên để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại nhiệm kỳ VI (2020 – 2025),

Chúng tôi, những người có tên dưới đây, là người đại diện của cổ đông tổ chức/cổ đông cá nhân của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện sở hữu/tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông nắm giữ 30,000,000 cổ phần, chiếm tỉ lệ 37.32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, bao gồm:

STT	Tên cổ đông	GPĐKKD/ CMND/Thẻ căn cước	Số, ngày, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)/Tổng số cổ phần
1	DB INSURANCE CO., LTD	201-81-45593	Cấp ngày 3/11/2017, tại Tổng cục thuế	30,000,000	37.32
Tổng cộng				30,000,000	37.32

Chúng tôi xin đăng ký và cam kết với HĐQT Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện như sau:

1. Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định, chúng tôi tự nguyện đề cử những người có tên dưới đây để tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện nhiệm kỳ 2020 – 2025. Cụ thể như sau:

TT	Họ và tên ứng viên	Ngày sinh	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ
1	Park, Ki Hyun	26/12/1969	Hàn Quốc	691226-1332711 / M47679286	Phòng 1205, chung cư Jinsanmaeul Samsung 5cha 523dong, Jinsanro 66beongil, Soojigu, thành phố Yongin, tỉnh Gyeonggi

2. Chúng tôi cam kết sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần như đã đăng ký theo quy định để các ứng cử viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông để bầu chức danh trên.

3. Chúng tôi cam kết các nội dung của đơn đề cử này là hoàn toàn chính xác, việc đề cử ứng viên trên đây của chúng tôi được lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và đầy đủ thẩm quyền để đề cử ứng viên tham gia thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo đúng quy định pháp luật.

Trân trọng!

....., ngày.....tháng.....năm 2022

Cổ đông

(Cổ đông ký và ghi rõ họ tên)



Ghi chú:

- Đính kèm Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ liên quan của ứng viên;
- Người đại diện theo pháp luật ký tên và đóng dấu;

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Park, Ki Hyun
Nam/nữ: Nam
Bí danh (nếu có): Không có
2. Ngày tháng năm sinh: 26/12/1969
3. Nơi sinh: Woonchi 2ri, 823 beonji, Sindong-eup,
Jeongseon-gun, tỉnh Gangwondo, Hàn Quốc
4. Số CMND/hộ chiếu: 691226-1332711/M47679286
Cấp ngày: 18/06/2015 tại: Bộ Ngoại giao Hàn Quốc
5. Quốc tịch: Hàn Quốc
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 1205, chung cư Jinsanmaeul Samsung 5cha 523dong, Jinsanro 66beongil, Soojigu, thành phố Yongin, tỉnh Gyeonggi
7. Chỗ ở hiện tại: Phòng 1205, chung cư Jinsanmaeul Samsung 5cha 523dong, Jinsanro 66beongil, Soojigu, thành phố Yongin, tỉnh Gyeonggi
8. Địa chỉ liên lạc thường xuyên: Phòng 1205, chung cư Jinsanmaeul Samsung 5cha 523dong, Jinsanro 66beongil, Soojigu, thành phố Yongin, tỉnh Gyeonggi
9. Điện thoại liên lạc: 02-3011-3144 Fax : 0505-181-0235 Email: kihpark@dbins.net
10. Đại diện cho cổ đông/nhóm cổ đông: DB INSURANCE CO., LTD
11. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn (có thể sử dụng tài liệu đính kèm)



Thời gian	Tên trường	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
Từ năm 1990 ~ đến năm 1994	Trường đại học Yonsei	Khoa kinh tế	Cử nhân

12. Quá trình công tác (chi tiết về các nghề nghiệp, chức vụ, vị trí công tác đã qua, kết quả công tác tại từng vị trí)

TT	Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/Vị trí công tác	Khen thưởng	Kỷ luật
1	Từ năm 2005 ~ đến năm 2012	DB INSURANCE CO., LTD	Phó Giám đốc ban		
2	Từ năm 2013 ~ đến năm 2020	DB INSURANCE CO., LTD	Giám đốc ban		

3	Từ năm 2021 ~ đến hiện tại	DB INSURANCE CO., LTD	Giám đốc khối		
---	-------------------------------	--------------------------	---------------	--	--

13. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác: Không có

14. Nhân thân người khai (Quan hệ vợ, chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

TT	Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	CMND/hộ chiếu	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	Vợ	Na Jeong Ha	5/2/1970	700205 - 2332722	Phòng 1205, chung cư Jinsanmaeul Samsung 5cha 523dong, Jinsanro 66beongil, Soojigu, thành phố Yongin, tỉnh Gyeonggi	Không có		
2	Bố	Park Sung Jin	10/6/1942	420610-1332712	Bongyang 2ri, Jeongseon-eup, Jeongseon-gun, tỉnh Gangwondo	Không có		
3	Mẹ	Lee Chun Heung	28/7/1948	480728-2332718	Bongyang 2ri, Jeongseon-eup, Jeongseon-gun, tỉnh Gangwondo	Không có		
5	Con	Park Ja Hye	9/11/1997	971109-2009112	Phòng 1205, chung cư Jinsanmaeul Samsung 5cha 523dong, Jinsanro 66beongil, Soojigu, thành phố Yongin, tỉnh Gyeonggi	Không có		
5	Con	Park Chang Yun	28/5/2001	010528-3066116	Phòng 1205, chung cư Jinsanmaeul Samsung 5cha 523dong, Jinsanro 66beongil, Soojigu, thành phố Yongin, tỉnh Gyeonggi	Không có		
6	Em ruột	Park Jung Hyun	18/7/1971	710718-1332720	Phòng 503, chung cư Haengdangdaerim 116dong, Haengdang-ro 79, Sungdong-gu, thành phố Seoul	Nhân viên công ty	Korea Financial Telecommunications and clearings Institute	Giám đốc ban
7	Em ruột	Park Ji	22/6/1975	750622-2332713	Phòng 413 Gongreung-ro 46gil	Nhân viên	Công ty Le creuset	Giám đốc

		Hyun			32 107dong, Nowon-gu, Seoul	công ty		điều hành
8	Bố vợ	Na Woo Joon	05/08/1943	M96160000	11 Jeongseonep bongyang 6gil quận Jeongseon, tỉnh Gangwon	Không có		
9	Mẹ vợ	Yoon Jong Sook	23/02/1948	M04433850	11 Jeongseonep bongyang 6gil quận Jeongseon, tỉnh Gangwon	Không có		
10	Em vợ	Shin So Young	08/12/1975	M68422582	P503, Haengdangro 79 116dong, Haengdanggu, thành phố Seoul	Không có		

15. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Tổng công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Tổng công ty:

- Thực hiện giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Tổng công ty.
- Kiểm tra nhằm đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông
- Tiến hành rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ khác theo quy định.

16. Các lợi ích có liên quan tới Tổng công ty (nếu có): Không

17. Các thông tin khác (nếu có): Không

18. Cam kết trước pháp luật:

- Tôi xin cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Tổng công ty.
- Tôi xin cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Tổng công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

- Tôi xin cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.
- Tôi cam kết sẽ thông báo cho Tổng công ty về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đương nhiệm.

Hà Nội, ngày tháng năm 2022


Xác nhận của cơ quan chức năng

(Ủy ban nhân dân đối với cá nhân/cơ quan công tác nếu là đại diện của pháp nhân)



Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)


Ki Hyun Park